

Số: 10/2024/QĐCNHGT-LĐ

Quận 1, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Nữ Hoàng H và Công ty Cổ phần D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về “tranh chấp tiền lương” đề ngày 21 tháng 3 năm 2024 của bà Phạm Nữ Hoàng H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Phạm Nữ Hoàng H, sinh năm 1995, căn cước công dân số: 067195003171

Địa chỉ: Số A đường B, phường C, thành phố D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Cổ phần D

Địa chỉ: Số X đường Y, phường Z, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Hữu Th, trú tại: Số X đường Y, phường Z, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (Văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 5 năm 2024).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần D có trách nhiệm trả cho bà Phạm Nữ Hoàng H số tiền 70.653.077đ (Bảy mươi triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng).

Phương thức trả như sau:

Ngày 01/7/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/8/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/9/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/10/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/11/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/12/2024 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/01/2025 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/02/2025 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/3/2025 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/4/2025 trả 6.000.000 đồng;
Ngày 01/5/2025 trả 10.653.077 đồng là dứt điểm.

Trường hợp Công ty Cổ phần D vi phạm thời hạn trả lần thứ nhất thì Công ty Cổ phần D phải trả ngay cho bà Hương toàn bộ số tiền nói trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q.1;
- CCTHADS Q.1;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tĩnh